

Số: **1097**/KH-BTTTTHà Nội, ngày **07** tháng **4** năm 2023**KẾ HOẠCH****Triển khai phong trào thi đua****“Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí” trong ngành Thông tin và Truyền thông**

Để góp phần thực hiện thắng lợi hai sứ mệnh quan trọng Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng giao cho ngành Thông tin và Truyền thông “Thúc đẩy chuyển đổi số; đánh thức sức mạnh nội sinh, đánh thức khát vọng dân tộc để mọi người dân Việt Nam cùng hướng về một Việt Nam hùng cường, thịnh vượng”; để cụ thể hóa hai sứ mệnh lớn do Đảng, Nhà nước giao phó và triển khai thực hiện Quyết định số 1478/QĐ-TTg ngày 28/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương, Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Kế hoạch triển khai phong trào thi đua “Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong ngành Thông tin và Truyền thông” với các nội dung trọng tâm sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**1. Mục đích:**

- Tạo khí thế thi đua sôi nổi, phát huy sức mạnh của toàn ngành Thông tin và Truyền thông trong việc đẩy mạnh xây dựng phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại về bưu chính, viễn thông, kinh tế số, xã hội số, chuyển đổi số quốc gia, an toàn thông tin, công nghiệp công nghệ thông tin và truyền thông, báo chí, phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử, xuất bản, in và phát hành và thông tin cơ sở (sau đây gọi chung là hạ tầng Thông tin và Truyền thông).

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp Thông tin và Truyền thông, đặc biệt là vai trò của người đứng đầu cấp ủy, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trong thực hiện xây dựng phát triển kết cấu hạ tầng đảm bảo đúng hoặc vượt tiến độ, an toàn, đúng quy định của pháp luật; đảm bảo thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quá trình triển khai thực hiện.

- Thông qua phong trào thi đua, nâng cao nhận thức, trách nhiệm và hành động của các cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong chỉ đạo điều

hành, thực hiện tốt các chỉ tiêu, biện pháp, giải pháp phát triển kết cấu hạ tầng Thông tin và Truyền thông theo hướng đồng bộ, phù hợp với chức năng, điều kiện thực tế của từng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong cán bộ, công chức, viên chức và người lao động nhằm ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng lãng phí.

- Khởi dậy mạnh mẽ khát vọng phát triển quốc gia, xây dựng đất nước giàu mạnh, phát huy tính chủ động, sáng tạo của cả hệ thống chính trị và của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; tự lực, tự cường khai thác tối đa tiềm năng của Ngành, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng giao cho ngành Thông tin và Truyền thông.

2. Yêu cầu:

- Phong trào thi đua “Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong ngành Thông tin và Truyền thông” là một trong những phong trào trọng tâm, thường xuyên của ngành Thông tin và Truyền thông; gắn với trách nhiệm người đứng đầu trong chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện.

- Phát động, triển khai phong trào thi đua với nội dung thiết thực, hình thức phong phú, sâu rộng, đồng bộ, xuyên suốt nhằm góp phần huy động, phân bổ, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng Thông tin và Truyền thông đảm bảo phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong sử dụng vốn, tài sản, lao động, sức lao động và tài nguyên.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát thực hiện, định kỳ sơ kết, tổng kết, kịp thời phát hiện, biểu dương, khen thưởng, nhân rộng các điển hình, tập thể, cá nhân tiêu biểu xuất sắc trong Phong trào thi đua.

II. NỘI DUNG PHONG TRÀO THI ĐUA:

Để thực hiện tốt nhiệm vụ đẩy mạnh phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong ngành Thông tin và Truyền thông, Bộ Thông tin và Truyền thông yêu cầu các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trong toàn Ngành tập trung thực hiện tốt nội dung sau:

1. Thi đua đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng Thông tin và Truyền thông:

- Thi đua đẩy mạnh phát triển hạ tầng bưu chính: ngành Thông tin và Truyền thông tiếp tục hoàn thiện các cơ chế, chính sách để phát triển toàn diện

và dài hạn với hệ thống các quan điểm, tầm nhìn, mục tiêu, nhiệm vụ, cũng như cách thức, biện pháp để hiện thực hóa vai trò, vị trí và tầm quan trọng của bưu chính trong thời đại số hiện nay như: 27.000 điểm phục vụ bưu chính, tỷ lệ xã có điểm bưu chính có người phục vụ 100%; tỷ lệ điểm phục vụ bưu chính có người phục vụ có kết nối Internet 100%, tỷ lệ hộ gia đình có địa chỉ số 100%, xây dựng 01 nền tảng địa chỉ số Việt Nam gắn với bản đồ số quốc gia phục vụ cho phát triển thương mại điện tử và kinh tế số, số lượng sàn thương mại điện tử do doanh nghiệp bưu chính Việt Nam sở hữu để đưa hộ sản xuất nông nghiệp lên tham gia giao dịch ≥ 2 , tỷ lệ doanh nghiệp bưu chính thực hiện báo cáo trực tuyến 100%, xây dựng 01 cơ sở dữ liệu bưu chính, xây dựng cơ sở dữ liệu ngành bưu chính phục vụ cho việc điều hành phát triển lĩnh vực và hỗ trợ ra quyết định dựa trên dữ liệu; tốc độ tăng trưởng trung bình của dịch vụ bưu chính phục vụ thương mại điện tử $\geq 30\%$; số lượng bưu gửi/đầu người/năm ≥ 50 .

- Thi đua đẩy mạnh phát triển hạ tầng viễn thông: Phần đầu Top 50 xếp hạng chỉ số phát triển viễn thông (IDI) theo đánh giá của Liên minh Viễn thông quốc tế - ITU, hạ tầng băng rộng di động và băng rộng cáp quang phủ 100% thôn/bản trên toàn quốc; tỷ lệ hộ gia đình sử dụng băng rộng cố định đến năm 2025 đạt tối thiểu 80%, lưu lượng Internet băng rộng di động đạt 13 GB/TB/tháng, lưu lượng Internet băng rộng cố định đạt 353 GB/TB/tháng; tỷ lệ sử dụng địa chỉ Internet thế hệ mới Ipv6 trên mạng Internet Việt Nam đạt 70 - 80%.

- Thi đua đẩy mạnh phát triển hạ tầng kinh tế số, xã hội số: Phần đầu đến năm 2025 tỷ trọng KTS trong GDP đạt 20%, tỷ trọng doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử $\geq 80\%$, tỷ lệ doanh nghiệp vừa và nhỏ sử dụng nền tảng số $\geq 50\%$, tỷ lệ nhân lực lao động kinh tế số trong lực lượng lao động $\geq 2\%$; phần đầu đến năm 2025 tỷ lệ 80% dân số trưởng thành có điện thoại thông minh, tỷ lệ dân số trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân $\geq 50\%$, tỷ lệ 50% dân số trưởng thành có sử dụng dịch vụ công trực tuyến, tỷ lệ 70% người dân trong độ tuổi lao động được đào tạo kỹ năng số cơ bản; tỷ lệ dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch thanh toán tại ngân hàng hoặc tổ chức được phép đạt 80%; tỷ lệ người dân kết nối mạng được bảo vệ ở mức cơ bản $\geq 70\%$; tỷ lệ dân số trưởng thành có sử dụng dịch vụ công trực tuyến $\geq 50\%$.

- Thi đua đẩy mạnh phát triển hạ tầng chuyên đổi số quốc gia: tỷ lệ phủ của hạ tầng mạng băng rộng cáp quang (hộ gia đình, xã) đạt 80 - 100%, tỷ lệ 100% người nông dân có khả năng truy cập, khai thác, sử dụng hiệu quả nền tảng dữ liệu số về nông nghiệp, nền tảng truy xuất nguồn gốc, giảm sự phụ thuộc vào các khâu trung gian từ sản xuất, phân phối đến người tiêu dùng, tỷ lệ cơ quan nhà nước cấp

bộ, tỉnh có nền tảng phân tích, xử lý dữ liệu tổng hợp tập trung, có ứng dụng trí tuệ nhân tạo để tối ưu hóa hoạt động đạt 100%, 100% tỷ lệ thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến mức độ 4, tỷ lệ 80% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động, tỷ lệ 80 - 100% tỷ lệ phủ của hạ tầng mạng băng rộng cáp quang (hộ gia đình và xã), 50% dịch vụ công mới của cơ quan nhà nước có sự tham gia cung cấp của doanh nghiệp hoặc tổ chức ngoài nhà nước, xếp hạng Top 50 chỉ số tham gia chính phủ điện tử, xếp hạng Top 50 về công nghệ thông tin.

- Thi đua đẩy mạnh phát triển hạ tầng an toàn thông tin: duy trì Top 25 - 30 thứ hạng về Chỉ số an toàn, an ninh mạng theo đánh giá của Liên minh Viễn thông quốc tế (chỉ số GCI), tốc độ tăng trưởng doanh thu thị trường an toàn, an ninh mạng đạt tỷ lệ 20 - 30%, tỷ lệ 80 - 100% hệ thống thông tin cấp độ 3, 4, 5 của các bộ, ngành, địa phương được phân loại và thực hiện bảo vệ theo cấp độ; tỷ lệ làm chủ hệ sinh thái sản phẩm an toàn thông tin Việt Nam (23 nhóm sản phẩm) đạt 95.5 - 100%; tỷ lệ người sử dụng Internet có cơ hội tiếp cận hoạt động nâng cao nhận thức, kỹ năng và công cụ đảm bảo an toàn, an ninh mạng đạt 80%.

- Thi đua đẩy mạnh phát triển hạ tầng công nghiệp công nghệ thông tin và truyền thông: Phần đầu đến năm 2025 tổng doanh thu lĩnh vực công nghiệp công nghệ thông tin, điện tử - viễn thông đạt 165 - 185 tỷ USD, tốc độ tăng trưởng doanh thu công nghiệp công nghệ thông tin đạt > 8%, tổng số tiền nộp vào ngân sách từ 1.9 - 2.1 tỷ USD, số lượng doanh nghiệp công nghệ số đăng ký thành lập và hoạt động đạt từ 75.000 đến 85.000 doanh nghiệp; xuất khẩu đạt 137 - 160 tỷ USD.

- Thi đua đẩy mạnh phát triển hạ tầng báo chí: phần đầu tỷ lệ 100% người dân ở vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo được tiếp cận ít nhất 01 loại hình báo chí thiết yếu, hàng năm tăng 20% lượng tin, bài mới phục vụ nhiệm vụ chính trị, bảo vệ Tổ quốc, thông tin thiết yếu, tỷ lệ 100% cơ quan báo chí tự chủ, Nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ thực hiện nhiệm vụ chính trị và thông tin thiết yếu theo quy định, tăng tỷ lệ mô hình báo chí, điện tử thu phí nội dung so với năm 2000 từ 5 - 10%, tỷ lệ tạp chí được cấp phép lại, đảm bảo hoạt động đúng tính chất chuyên sâu, chuyên ngành đạt 100%, tăng tỷ lệ 50% thông tin tích cực, thông tin được kiểm chứng, thông tin chuyên sâu được đăng tải, lan tỏa trên báo chí, truyền thông.

- Thi đua đẩy mạnh phát triển hạ tầng phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử: Phần đầu tỷ lệ 70% trở lên người dân vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo được nghe, xem các kênh phát thanh, truyền hình phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu của quốc gia, địa phương, doanh

thu các đài phát thanh, truyền hình đạt 13.000 tỷ đồng, số thuê bao truyền hình trả tiền đạt 30 triệu thuê bao, tỷ lệ xử lý các trang thông tin điện tử và mạng xã hội có hoạt động “báo hóa”, tiến tới xử lý dứt điểm $\geq 80\%$, tăng tỷ lệ thị phần quảng cáo trực tuyến của các doanh nghiệp trong nước từ 5 - 10%, tăng tỷ lệ đưa thông tin tích cực xã hội đạt 50%, tăng tỷ lệ lên 30% số vụ việc vi phạm bản quyền nội dung phát thanh, truyền hình trên không gian mạng được xử lý, tăng doanh thu ngành công nghiệp trò chơi điện tử trong nước lên 100 triệu USD, tỷ lệ trò chơi điện tử sản xuất trong nước đạt 25%.

- Thi đua đẩy mạnh phát triển hạ tầng xuất bản, in và phát hành: Tiếp tục định hướng phát triển nền tảng xuất bản điện tử dùng chung, đưa số lượng nhà xuất bản đăng ký hoạt động xuất bản điện tử lên trên 19 nhà xuất bản, vượt chỉ tiêu đặt ra 25%; phát triển mạng dùng chung hỗ trợ công tác báo cáo, trao đổi thông tin, nộp lưu chiểu cho 57 nhà xuất bản; phát triển mạng lưới xuất bản phẩm trên cơ sở hạ tầng bưu chính, viễn thông; phấn đấu đến năm 2025 tăng trưởng doanh thu hàng năm toàn ngành đạt 6%, số lượng sách xuất bản đạt 6 bản/người/năm; thứ hạng ngành xuất bản Việt Nam Top 3, 4 Đông Nam Á, thứ hạng ngành công nghiệp in Việt Nam Top 4, 5 Đông Nam Á.

- Thi đua đẩy mạnh phát triển hạ tầng thông tin cơ sở: Tiếp tục phấn đấu đến năm 2025, 100% xã, phường, thị trấn trong toàn quốc có đài truyền thanh; trong đó 70% đài truyền thanh có dây/không dây FM chuyển đổi sang truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông; 100% các tỉnh, thành phố có Hệ thống thông tin nguồn để cung cấp thông tin thiết yếu và quản lý, giám sát, đánh giá được hiệu quả hoạt động của hệ thống thông tin cơ sở.

2. Thi đua thực hành tiết kiệm, chống lãng phí:

- Thi đua thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong lập, thẩm định, phê duyệt dự toán, quyết toán, quản lý, sử dụng kinh phí nhà nước, thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu trong các lĩnh vực để khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội, phấn đấu thực hiện cao nhất các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế đã được Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Bộ Thông tin và Truyền thông đề ra.

- Thi đua thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong mua sắm, xây dựng, quản lý sử dụng tài sản nhà nước trong xây dựng hạ tầng, đảm bảo đúng mục đích, đối tượng, định mức, tiêu chuẩn, chế độ do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành.

- Thi đua thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên, phát triển bền vững quốc gia gắn với bảo vệ môi trường; sử dụng tiến bộ khoa học, công nghệ trong khai thác, sử dụng tài nguyên; đảm bảo quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên hợp lý, hiệu quả, tiết kiệm, đúng mục đích.

- Thi đua thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản nhà nước tại doanh nghiệp. Đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động doanh nghiệp nhà nước, sử dụng hiệu quả, đa dạng hóa nguồn vốn với cơ cấu vốn hợp lý, tiết kiệm, đúng mục đích; đổi mới sáng tạo, quản trị theo chuẩn mực quốc tế.

- Thi đua thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong hoạt động sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

- Thi đua quản lý, sử dụng hiệu quả lao động và thời gian lao động trong khu vực nhà nước và khu vực ngoài nhà nước.

III. TIÊU CHÍ THI ĐUA VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

1. Tiêu chí thi đua

a) Về phát triển kết cấu hạ tầng:

- Tiếp tục đổi mới cơ chế, chính sách, hoàn thiện thể chế, luật pháp, quy hoạch, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về đầu tư kết cấu hạ tầng để huy động và sử dụng hợp lý, hiệu quả các nguồn lực phát triển kết cấu hạ tầng, nhất là trong sử dụng nguồn lực đất đai, phát huy hiệu quả các hoạt động xây dựng, đầu tư, đấu thầu..., đảm bảo trách nhiệm, nghĩa vụ, quyền lợi đồng hành nhau với cả 3 chủ thể: nhà nước, người dân và doanh nghiệp, thực hiện đột phá chiến lược phát triển kinh tế, xã hội.

- Đầu tư và hoàn thành chất lượng, đúng và vượt tiến độ các dự án hạ tầng trọng điểm quốc gia, quy mô lớn, tăng cường kết nối vùng, liên vùng, khu vực, quốc tế và các nhiệm vụ được Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ giao về xây dựng, phát triển kết cấu hạ tầng. Đẩy mạnh triển khai Chương trình chuyển đổi số Quốc gia, chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số; xây dựng Chiến lược dữ liệu quốc gia, đảm bảo không gian mạng an toàn, tin cậy và làm chủ công nghệ số.

- Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, đảm bảo thông thoáng, thuận lợi, khắc phục phiền hà và giảm chi phí cho các nhà đầu tư. Thực hiện công khai, minh bạch thông tin và xây dựng cơ chế giám sát để các tầng lớp nhân

dân tham gia giám sát việc thực hiện của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trong Ngành.

- Ứng dụng sản phẩm công nghệ số thiết kế, sản xuất trong nước và phương pháp quản lý hiện đại trong việc tổ chức xây dựng, khai thác và quản lý các công trình kết cấu hạ tầng nhằm đảm bảo chất lượng, hạn chế ô nhiễm môi trường, tiết kiệm năng lượng và sử dụng hiệu quả tài nguyên thiên nhiên. Tăng cường tư vấn, giám sát độc lập nhằm nâng cao chất lượng công trình, rút ngắn tiến độ thực hiện để đưa vào khai thác, sử dụng và quản lý có hiệu quả các công trình kết cấu hạ tầng.

- Hỗ trợ, hướng dẫn doanh nghiệp tổ chức đào tạo, phát triển nguồn nhân lực nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển của doanh nghiệp, chuyển đổi số và hội nhập quốc tế trong thời kỳ mới.

- Đa dạng hóa phương thức huy động nguồn lực, phân bổ nguồn lực có trọng tâm, trọng điểm, tránh dàn trải; tập trung bố trí nguồn lực cho các dự án hạ tầng dùng chung, công trình có tính chất đột phá, có tác động lan tỏa. Phấn đấu giải ngân 100% kế hoạch vốn đầu tư công được giao gắn với bảo đảm chất lượng công trình và hiệu quả sử dụng vốn.

b) Về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí:

- Xây dựng và ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí hàng năm và dài hạn, trong đó xác định rõ mục tiêu, chỉ tiêu, tiêu chí đánh giá tiết kiệm cho Bộ Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ.

- Rà soát, hoàn thiện, ban hành và công khai hệ thống định mức kinh tế kỹ thuật, tiêu chuẩn thuộc thẩm quyền quản lý kịp thời, phù hợp với tình hình thực tiễn, tiến bộ khoa học và công nghệ, bảo đảm tiết kiệm, chống lãng phí.

- Giảm dần tỷ trọng chi thường xuyên trong tổng chi ngân sách nhà nước, đảm bảo tỷ trọng chi thường xuyên bình quân khoảng 62 - 63% tổng chi ngân sách nhà nước, trong tổ chức thực hiện phấn đấu giảm tỷ trọng chi thường xuyên xuống khoảng 60%.

- Đổi mới mạnh mẽ cơ chế quản lý ngân sách nhà nước về khoa học công nghệ đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, đề cao tinh thần tự lực, tự cường, xác định rõ trọng tâm, trọng điểm nghiên cứu, hướng tới phục vụ sản xuất kinh doanh, lấy doanh nghiệp làm trọng tâm thúc đẩy đổi mới sáng tạo. Sử dụng hiệu quả kinh phí nhà nước thực hiện nhiệm vụ của ngành Thông tin và Truyền thông.

- Đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động đơn vị sự nghiệp công lập, bảo đảm phù hợp với danh mục dịch vụ sự nghiệp công lập thông tin và truyền thông; Giảm tối thiểu 10% đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực thông tin và truyền thông và giảm 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2015 theo Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017; Phấn đấu đạt mục tiêu đến năm 2025 có tối thiểu 20% đơn vị tự chủ tài chính.

- Thực hiện có hiệu quả Luật Đầu tư công. Đảm bảo quản lý, sử dụng tài sản công đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức theo chế độ quy định.

- Thực hiện tích hợp các chế độ, chính sách có cùng mục đích, đối tượng, phạm vi giữa các chương trình mục tiêu quốc gia nhằm thực hiện có hiệu quả các mục tiêu của chương trình, nâng cao trách nhiệm của cơ quan, đơn vị quản lý, thực hiện. Quản lý mạng lưới an sinh xã hội thống nhất trên nền tảng số, kết nối liên thông.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, trong đó cải cách thủ tục hành chính nhằm bảo đảm thông thoáng, thuận lợi, khắc phục phiền hà và giảm chi phí cho các nhà đầu tư, tăng năng suất lao động xã hội.

2. Khen thưởng hàng năm

Căn cứ kết quả thực hiện Phong trào thi đua của các tập thể, cá nhân, Bộ Thông tin và Truyền thông biểu dương, khen thưởng kịp thời theo thẩm quyền các tập thể, cá nhân tiêu biểu.

3. Khen thưởng sơ kết giai đoạn 2022 - 2025

- Hình thức khen thưởng:

+ Huân chương Lao động.

+ Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.

+ Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông.

+ Giấy khen.

- Tiêu chuẩn khen thưởng: Căn cứ thành tích trong tổ chức, thực hiện Phong trào thi đua, việc xét khen thưởng cho các tập thể, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc được thực hiện theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Đẩy mạnh tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức

và người lao động về xây dựng, phát triển kết cấu hạ tầng, đảm bảo an sinh xã hội; nhận thức và ý thức về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, qua đó góp phần huy động, phân bổ, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực cho phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội, phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ theo Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng giao cho Ngành Thông tin và Truyền thông.

2. Tiếp tục phát huy 10 chữ vàng truyền thống tốt đẹp của ngành Thông tin và Truyền thông “Trung thành, Dũng cảm, Tận tụy, Sáng tạo, Nghĩa tình” và phương châm hành động “Làm gương, Kỷ cương, Trọng tâm, Bứt phá”, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông khẩn trương xây dựng Kế hoạch hành động và quyết tâm hoàn thành tốt kế hoạch đề ra; nỗ lực phấn đấu với tinh thần *“Đoàn kết kỷ cương, chủ động thích ứng, an toàn hiệu quả, phục hồi phát triển”*, thực hiện quyết liệt, linh hoạt, hiệu quả *“mục tiêu kép”* vừa phòng, chống dịch bệnh, bảo vệ sức khỏe nhân dân, vừa phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội”. Đồng thời, củng cố niềm tin của người dân, doanh nghiệp, tạo nền tảng vững chắc để đất nước phát triển nhanh và bền vững; trong đó, chú trọng các sáng kiến, thực hành về tăng trưởng xanh và kinh tế xanh dựa trên nền tảng số, kinh tế số, xã hội số.

3. Các cơ quan, đơn vị rà soát, hoàn thiện, ban hành các cơ chế, chính sách và các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực xây dựng kết cấu hạ tầng để đẩy mạnh đầu tư, xây dựng, phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, chất lượng, hiện đại. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ cao; chỉ đạo quyết liệt, hoàn thành sớm các công trình dự án quan trọng quốc gia, các dự án có sức lan tỏa, tạo sự đột phá về phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, đảm bảo phát triển kết cấu hạ tầng gắn với nhiệm vụ bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu và đảm bảo quốc phòng, an ninh.

Tiếp tục hoàn thiện, ban hành các cơ chế, chính sách trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong phạm vi ngành Thông tin và Truyền thông xác định mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm và tổ chức thực hiện bảo đảm tiến độ, chất lượng công việc. Thực hiện công khai, minh bạch các hoạt động quản lý và sử dụng ngân sách nhà nước, vốn nhà nước, tài sản nhà nước, lao động, thời gian lao động và tài nguyên. Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm và công khai việc xử lý vi phạm về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong phạm vi Ngành, lĩnh vực quản lý và đối với các cơ quan, tổ chức thuộc thẩm quyền quản lý. Thực hiện kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính nhà nước theo

hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, tinh giản biên chế, gắn với cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức.

4. Tăng cường phát hiện, bồi dưỡng và nhân rộng các điển hình tiên tiến, tạo điều kiện để các điển hình tiên tiến tiếp tục phát huy, đóng góp tích cực hơn nữa cho phong trào thi đua, yêu nước. Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trong Ngành cần xây dựng kế hoạch cụ thể để bồi dưỡng, xây dựng các mô hình mới, nhân tố mới điển hình. Các cơ quan báo chí tăng thời lượng, mở chuyên trang, chuyên mục, đẩy mạnh tuyên truyền các gương điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua để biểu dương, tôn vinh, tạo sức lan tỏa trong từng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp toàn Ngành. Tập trung khen thưởng cán bộ, công chức, viên chức, doanh nhân, kỹ sư, công nhân có những đề xuất, sáng kiến trong nghiên cứu, xây dựng các cơ chế, chính sách và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, trong đầu tư, huy động các nguồn lực đầu tư từ khu vực ngoài nhà nước tham gia đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng hiệu quả.

V. TIỀN ĐỘ THỰC HIỆN

Phong trào thi đua được triển khai thực hiện từ năm 2022 đến năm 2030, chia thành các giai đoạn:

1. Giai đoạn 1 (từ 2022 - 2025)

Ban hành Kế hoạch, hướng dẫn tổ chức triển khai trong Quý I năm 2023. Tổ chức sơ kết, đánh giá, rút kinh nghiệm trong năm 2025 để triển khai giai đoạn tiếp theo.

2. Giai đoạn 2 (từ 2026 - 2030)

Trên cơ sở sơ kết, đánh giá kết quả việc thực hiện Giai đoạn I, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ Thông tin và Truyền thông tiếp tục triển khai Giai đoạn 2 của Phong trào thi đua và tổng kết vào năm 2030.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Vụ Tổ chức cán bộ theo dõi, kiểm tra và đôn đốc các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trong việc triển khai các phong trào thi đua, sơ kết, tổng kết và bình xét các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng; chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan đánh giá việc thực hiện phong trào thi đua; lựa chọn các gương điển hình tiên tiến để tôn vinh, tuyên truyền, nhân rộng.

2. Giao các đơn vị quản lý lĩnh vực (Bưu chính, Viễn thông, Chuyển đổi số quốc gia và Chính phủ số, An toàn thông tin mạng, Kinh tế số và Xã hội số, Công nghiệp ICT, Báo chí, truyền thông, Xuất bản) làm đầu mối chủ trì, phối hợp với

Vụ Tổ chức cán bộ và các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai phong trào thi đua và bình xét khen thưởng, tổ chức tôn vinh cho các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong lĩnh vực quản lý.

3. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trong toàn Ngành kịp thời phổ biến, quán triệt và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động. Nhận được Kế hoạch này yêu cầu các cơ quan, đơn vị liên quan khẩn trương tổ chức thực hiện. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc cần điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tiễn đề nghị của các cơ quan, đơn vị có ý kiến bằng văn bản về Vụ Tổ chức cán bộ để tổng hợp, báo cáo Bộ trưởng xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Hội đồng TĐKT TW (để b/c);
- Ban TĐKT TW, BNV (để b/c);
- Bộ trưởng và các Thứ trưởng;
- Các Thành viên HĐTĐKT Bộ;
- Khối trưởng Khối Thi đua các bộ, ngành kinh tế năm 2023;
- Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thuộc Bộ TTTT;
- Sở TTTT các tỉnh; TP trực thuộc TW;
- Các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực TTTT;
- Cổng Thông tin điện tử Bộ TTTT;
- Lưu: VT, TCCB, VMH (10).



BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Mạnh Hùng